

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

**BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ II
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ III (2018-2023)**

Thực hiện Điều lệ Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, Đại hội Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam lần thứ 3, nhiệm kỳ 2018- 2023 được tổ chức nhằm đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam lần thứ 2, đề ra phương hướng nhiệm vụ của Hội, bầu Ban Chấp hành Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam nhằm góp phần thực hiện tốt công tác bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam.

Phần thứ nhất:

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NHIỆM KỲ II (2013-2018)

Nghị quyết Đại hội lần thứ II nhiệm kỳ 2013 - 2018 của Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam (Hội BVQTEVN) được thực hiện trong tình hình kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Đặc biệt, Quốc hội đã thông qua Luật Trẻ em trong đó vai trò của các tổ chức xã hội và Hội BVQTEVN cũng được quy định trong Điều 92 của Luật. Bên cạnh đó, những cải cách mạnh mẽ trong lĩnh vực hành chính công, y tế, giáo dục... đã góp phần làm cho công tác trẻ em có nhiều chuyển biến tích cực. Vai trò của cơ quan báo chí, sự quan tâm của xã hội về công tác bảo vệ trẻ em là những nhân tố thuận lợi trong thực hiện bảo vệ trẻ em.

Tuy nhiên, công tác bảo vệ trẻ em còn nhiều vấn đề đáng quan tâm. Theo báo cáo của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội¹ “Ở Việt Nam, mỗi năm có khoảng 2.000 trẻ em bị bạo lực, xâm hại, trong đó hơn 60% trẻ em bị xâm hại tình dục... Bạo lực, xâm hại trẻ em, đặc biệt là xâm hại tình dục trẻ em có xu hướng ngày càng nghiêm trọng, phức tạp, gây bức xúc trong dư luận xã hội”. Đây thực sự là một thách thức cần cộng đồng cùng chung tay giải quyết. Từ thực tế đó, ngày 16/5/2017, Chính phủ đã ban hành Chỉ thị 18/CP-TTg về tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em. Ngày 15/6/2017, Ủy ban quốc gia về trẻ em được thành lập do Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam là Chủ tịch đã thể hiện sự quan tâm của Chính phủ và các bộ ngành đối với công tác trẻ em. Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em với số 111 đã chính thức được đi vào hoạt động từ tháng 12

¹<http://www.molisa.gov.vn/vi/Pages/ChiTiet.aspx?IDNews=28151>

năm 2017 (24 giờ/7 ngày) với mục tiêu thường trực tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác nguy cơ, hành vi xâm hại trẻ em... Hội nghị trực tuyến của Chính phủ về công tác bảo vệ trẻ em, giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em do Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc chủ trì ngày 6/8/2018 tới 675 điểm cầu ở cấp huyện, xã với sự tham gia của khoảng 18.000 đại biểu đã cho thấy việc nâng cao trách nhiệm của chính quyền cấp cơ sở bên cạnh các tổ chức xã hội làm về công tác trẻ em tại địa phương sẽ là cơ sở quan trọng để việc thực thi quyền trẻ em thực sự đi vào thực tiễn và đạt hiệu quả.

Về tình hình quốc tế, có những thuận lợi trong củng cố, tăng cường hợp tác giữa các nước ASEAN, Liên minh quyền trẻ em châu Á mà Hội là thành viên Được đánh giá là nước có mức thu nhập trung bình nên nguồn hỗ trợ của nước ngoài đối với Việt Nam trong vài năm trở lại đây đã bị sụt giảm. Bên cạnh đó nguồn lực hỗ trợ của nhiều tổ chức quốc tế dành cho trẻ em ở Việt Nam như tổ chức Tầm nhìn thế giới, Plan, Unicef... đã giảm khiến cho hoạt động bảo vệ trẻ em gặp nhiều khó khăn.

Trải qua nhiệm kỳ 5 năm (2013 – 2018), với sự nỗ lực, cố gắng của cán bộ, hội viên các cấp, Hội địa phương, cơ sở trực thuộc... và sự chỉ đạo, điều hành tích cực, kịp thời của lãnh đạo Hội BVQTEVN, nhìn chung việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ II đã đạt được nhiều thành tựu. Những kết quả nổi bật trong các hoạt động của Hội BVQTEVN, cụ thể là:

1. Phát triển tổ chức và nâng cao năng lực

1.1. Phát triển tổ chức

Trong nhiệm kỳ vừa qua, Hội BVQTEVN đã có nhiều nỗ lực trong công tác phát triển tổ chức. Hội BVQTEVN đã tích cực, chủ động phối hợp với UBND, Sở LĐTBXH, Sở Nội vụ các tỉnh/thành phố chưa có Hội để đề xuất việc thành lập Hội địa phương. Mặc dù việc thành lập Hội địa phương tại các tỉnh/thành phố còn gặp nhiều khó khăn cả về điều kiện khách quan và chủ quan, nhưng với quyết tâm mở rộng mạng lưới Hội tại các tỉnh thành trong cả nước, Hội BVQTEVN đã linh hoạt đề xuất và được UBND các tỉnh/thành phố đồng thuận trong việc ghép với các Hội có tôn chỉ, mục đích tương đồng để thêm chức năng, nhiệm vụ bảo vệ quyền trẻ em vào hoạt động của các Hội. Tiêu biểu có Hội Bảo trợ người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Tây Ninh; Hội Từ thiện, Bảo vệ quyền trẻ em thành phố Đà Nẵng; Hội Bảo trợ Người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Cao Bằng; Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin- Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bến Tre; Hội Bảo trợ Người khuyết tật, Quyền trẻ em và Bệnh nhân nghèo tỉnh Quảng Nam; Hội Người khuyết tật, nạn nhân Da cam, Bảo trợ Người khuyết tật, Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Quảng Trị...

Chính bởi vậy, sau 5 năm thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ II, Hội BVQTEVN đã phát triển được thêm 11 Hội địa phương, 11 chi Hội và 01 trung tâm trực thuộc. Tính đến nay Hội BVQTEVN đã có 18 Hội cấp tỉnh, 42 Chi hội, 06 Trung tâm trực thuộc với hơn 50.000 hội viên trải rộng trên khắp 38 tỉnh/thành phố trên cả nước.

Tại các địa phương, các tỉnh Hội cũng chủ động mở rộng mạng lưới cơ sở Hội xuống tận huyện, xã. Tiêu biểu như Hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bắc Giang có 10/10 huyện có cơ sở Hội, 100 Hội cấp xã với tổng số 3384 hội viên; Hội Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em thành phố Đà Nẵng có 801 chi hội trực thuộc cấp xã/phường với 11.544 hội viên; Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin - Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bến Tre có 162/164 huyện, xã có chi hội với tổng số 20.910 hội viên... Đây chính là những lực lượng hoạt động thực tiễn tại cộng đồng, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên các địa bàn đặc biệt là những vùng sâu, vùng xa.

Mặc dù một số địa phương chưa có tổ chức Hội, song với sự quyết tâm mở rộng mạng lưới Hội vì mục đích bảo vệ quyền trẻ em, trên cơ sở các nhóm nòng cốt tại một số địa phương, chúng ta đã phát triển được nhiều chi Hội trực thuộc. Điển hình cho các Chi hội trực thuộc đó là Chi hội bảo vệ quyền trẻ em Hạ Long tại tỉnh Quảng Ninh. Hiện tại Chi hội đã tổ chức được nhiều hoạt động bảo vệ quyền trẻ em và đã mở rộng tầm ảnh hưởng của mình để thành lập Liên chi hội bảo vệ quyền trẻ em Quảng Ninh.

1.2. Nâng cao năng lực.

Với vai trò quan trọng trong công tác trẻ em đã được ghi nhận trong Luật Trẻ em, Hội BVQTEVN và các tỉnh Hội đều rất chú trọng đến việc nâng cao năng lực cho các Hội viên, cộng tác viên và tình nguyện viên tại cơ sở.

Trong 5 năm qua, Hội BVQTEVN và Hội địa phương đã tổ chức được 841 lớp tập huấn cho 25.280 cán bộ Hội, hội viên, cộng tác viên, trẻ em ở 38 tỉnh/thành phố. Các nội dung tập huấn cho Hội viên tại địa phương tập trung vào Luật Trẻ em 2016, các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Ngoài ra còn có các nội dung liên quan tới công tác xã hội làm về trẻ em, phương pháp giáo dục tích cực của cha mẹ với con lứa tuổi vị thành niên, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em...

Các tỉnh/thành phố có tổ chức Hội đã thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao kiến thức và kỹ năng cho hội viên đặc biệt là những nơi có số lượng hội viên lớn như Bắc Giang, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, TP HCM, Thanh Hóa, Bến Tre, Quảng Nam, Quảng Trị, Trà Vinh... với tổng số 826 lớp tập huấn được tổ chức cho khoảng 13.000 Hội viên tại 45 cơ sở Hội.

Bên cạnh đó, nhiều lớp tập huấn cho người dân và trẻ em tại cộng đồng cũng được các tỉnh Hội tổ chức cho 6.743 người lớn và 4.360 trẻ em tham gia để cung cấp thông tin liên quan tới quyền trẻ em, Luật Trẻ em và các văn bản, chính sách liên quan tới trẻ em.

Có thể nói, thông qua các lớp tập huấn, hội thảo, những thông tin cập nhật liên quan tới tình hình trẻ em đã được đưa ra, các học viên đã có sự tiếp nhận những thông tin mới cùng với những kỹ năng làm việc với trẻ em được đào tạo thông qua các lớp tập huấn đã giúp cho Hội viên có sự chủ động và tham gia tích cực hơn trong công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em tại cộng đồng. Các Hội viên cũng trở thành những người truyền thông tại cộng đồng về những văn bản pháp luật, chính sách có liên quan tới trẻ em được Nhà nước ban hành cần phải được thực thi có hiệu quả trong thực tiễn hiện nay.

1.3. Kết nối mạng lưới, tăng cường hợp tác với các đơn vị, tổ chức trong nước.

Trong nhiệm kỳ vừa qua, Hội BVQTEVN đã có sự kết nối và đẩy mạnh các chương trình hợp tác với nhiều cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội khác liên quan đến trẻ em. Đặc biệt khi Luật Trẻ em có hiệu lực, theo quy định về vai trò, nhiệm vụ của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn TNCS HCM và Hội BVQTEVN (Điều 92) trong chăm sóc, bảo vệ trẻ em, một chương trình phối hợp giữa 3 bên trong công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em giai đoạn 2017-2022 đã được ký kết. Sau khi ký kết các chương trình phối hợp, văn bản ký kết đã được gửi tới Hội Phụ nữ, Đoàn TNCS HCM các tỉnh thành và các địa phương có cơ sở Hội BVQTE để các địa phương chủ động phối hợp triển khai.

Hội BVQTEVN cũng đã ký chương trình phối hợp với Hội Nhà báo Việt Nam giai đoạn 2016-2018 tổ chức các hoạt động truyền thông về pháp luật liên quan đến trẻ em thúc đẩy cuộc vận động xã hội tham gia bảo vệ, chăm sóc và giáo dục, thực hiện quyền trẻ em; tăng cường trao đổi thông tin, phát hiện điển hình tập thể, cá nhân làm tốt công tác trẻ em, phối hợp lên tiếng bảo vệ trẻ em bị xâm hại... Đặc biệt năm 2017 - 2018 “Giải thưởng báo chí về trẻ em” được phát động và thu hút hơn 200 tác phẩm dự thi thuộc 4 loại hình báo chí. Có 36 giải thưởng đã được trao cho các tác giả, nhóm tác giả có tác phẩm dự thi xuất sắc, phản ánh chân thật những tấm gương điển hình vì trẻ em và thực trạng tình hình xâm hại, bạo hành trẻ em trong thời gian qua. Có thể nói giải thưởng lần đầu tiên phát động nhưng đã nhận được sự quan tâm của các nhà báo và có tác động đến sự quan tâm của cộng đồng đối với công tác bảo vệ trẻ em.

Ngoài ra, Hội BVQTEVN vẫn tiếp tục tăng cường sự phối hợp với Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (Cục Trẻ em, Cục Bảo trợ xã hội, Vụ Hợp tác quốc

tế...), Bộ Ngoại giao, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục... trong việc đóng góp ý kiến và khuyến nghị về các văn bản, chính sách liên quan đến trẻ em. Đặc biệt Chủ tịch Hội BVQTEVN là thành viên của Ủy ban Quốc gia về trẻ em.

Bước đầu thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 92 Luật Trẻ em, Hội BVQTEVN đã kết nối các tổ chức xã hội thông qua chuyên mục Chỉ dẫn địa lý các tổ chức xã hội bảo vệ quyền trẻ em (*CSO Mapping*) trên trang thông tin điện tử của Hội BVQTEVN, thiết kế giao diện chỉ dẫn địa lý các tổ chức xã hội về bảo vệ trẻ em và tổng hợp thông tin về các tổ chức xã hội làm về bảo vệ trẻ em tại Việt Nam để đăng lên trang website treemviet.vn.

Từ năm 2014 đến nay cùng với việc kết nối, chia sẻ thông tin tổ chức các hoạt động về bảo vệ quyền trẻ em, Mạng bảo vệ quyền trẻ em (CRnet) đã tổ chức thành công 4 Diễn đàn với tham dự của đại diện các Bộ, ngành, cơ quan Nhà nước và các tổ chức xã hội. Sau mỗi Diễn đàn, Hội BVQTEVN tổng hợp thành 1 bản khuyến nghị tùy theo nội dung và chủ đề Diễn đàn gửi tới các cơ quan Nhà nước có liên quan để góp phần xây dựng chính sách phù hợp nhằm bảo vệ quyền của trẻ em.

Bên cạnh đó, với vai trò Đồng điều hành và tham gia hoạt động, chia sẻ thông tin của Nhóm làm việc quyền trẻ em (CRWG) bao gồm các tổ chức quốc tế làm về trẻ em tại Việt Nam như Tầm nhìn thế giới, tổ chức Cứu trợ trẻ em, tổ chức Plan... Năm 2017, Hội BVQTEVN đã được giao trách nhiệm chủ trì thực hiện Báo cáo Bổ sung của các tổ chức xã hội bên cạnh Báo cáo Quốc gia lần 5 và lần thứ 6 về thực hiện quyền trẻ em tại Việt Nam. Hội BVQTEVN đã tổ chức được 8 cuộc hội thảo tham vấn lấy ý kiến các tổ chức xã hội đóng góp với dự thảo đề cương và dự thảo Báo cáo ở 3 khu vực với khoảng trên gần 400 đại biểu tham dự.

2. Vận động chính sách và giám sát

Với uy tín của Hội BVQTEVN trong công tác trẻ em, trong thời gian qua Hội BVQTEVN đã được nhiều cơ quan soạn thảo văn bản, chính sách của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Bộ LĐTBXH), Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an, Bộ Tài chính... và các Ủy ban của Quốc hội như Ủy ban VHGD TNTNND, Ủy ban Các vấn đề xã hội... đề nghị tham gia đóng góp ý kiến và phản biện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách liên quan tới trẻ em như *Luật Hôn nhân và Gia đình (sửa đổi)* (2014), *Bộ luật Hình sự và Tổ tụng hình sự (sửa đổi)* (2015), *Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi)* (2015), *Luật Trẻ em* (2016); *Đề án thành lập Tòa án gia đình và người chưa thành niên* (2014); *chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2016-2020* (2015); *Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về các biện pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em* (2017); *Chỉ thị Tăng cường công tác giải quyết việc nuôi con nuôi đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt sống ở cơ sở trợ giúp xã hội* (2017); *Luật Giáo dục đang*

sửa đổi (2018), Luật Nghề Công tác xã hội (2018); các Chương trình liên quan đến Lao động Trẻ em (2018); góp phần hoàn thiện chính sách liên quan tới quyền người khuyết tật trong đó có trẻ em liên quan tới sửa đổi Luật Người khuyết tật (2018)...

Những đóng góp, khuyến nghị của Hội BVQTEVN vào các văn bản quy phạm pháp luật và chính sách liên quan tới trẻ em được các cơ quan đánh giá là có chất lượng và một số nội dung đã được tiếp thu như điều chỉnh độ tuổi trẻ em khi được hỏi ý kiến từ 9 tuổi xuống 7 tuổi trong Luật Hôn nhân và Gia đình (sửa đổi); chính sách hình sự đối với trẻ em phạm tội từ 14 đến 16 tuổi trong Bộ luật Hình sự ...

Ngoài ra, Hội BVQTEVN đã đóng góp tích cực vào các Hội thảo tham vấn ý kiến về Báo cáo Quốc gia thực hiện Công ước quốc tế về quyền trẻ em lần thứ 5 và thứ 6 do Bộ LĐTBXH tổ chức. Hội BVQTEVN cũng tham gia ý kiến tại các Hội thảo liên quan đến công khai ngân sách cho trẻ em do các tổ chức xã hội thực hiện; đóng góp ý kiến với các dự thảo chính sách về trẻ em khuyết tật, trẻ tự kỷ, văn hóa vui chơi cho trẻ em... Bên cạnh đó, Hội BVQTEVN cũng phối hợp với một số tổ chức, chuyên gia tiến hành một số khảo sát, nghiên cứu những vấn đề liên quan tới trẻ em như tài liệu *“Rà soát văn bản quy phạm pháp luật về một số quy định của pháp luật Việt Nam liên quan tới bảo vệ quyền trẻ em”* (2014); nghiên cứu *“Thực trạng trẻ rối loạn phổ tự kỷ ở Việt Nam: thách thức và giải pháp”* (2016), nghiên cứu *“Hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em tại Việt Nam”* (2018). Từ những kết quả nghiên cứu, khảo sát, Hội BVQTEVN đã có nhiều bằng chứng, thông tin xác thực để tham gia đóng góp ý kiến, khuyến nghị vào các văn bản, chương trình mà các đơn vị cơ quan Nhà nước đang cần lấy ý kiến.

Hội BVQTEVN chủ trì cùng nhóm CRWG và một số tổ chức xã hội trong nước xây dựng Báo cáo Bổ sung của các Tổ chức xã hội về kết quả thực hiện Công ước Liên hợp quốc về quyền trẻ em bên cạnh Báo cáo Quốc gia lần thứ 5&6 của Nhà nước. Hội BVQTEVN cũng góp ý kiến vào các văn bản chương trình, dự án của Khu vực như Chấm dứt bóc lột tình dục trẻ em của ECPAT quốc tế, Chấm dứt bạo lực trẻ em, Chương trình Bảo vệ trẻ em thông qua Liên minh quyền trẻ em Châu Á. Ngoài ra Hội BVQTEVN cũng tham gia góp ý một số báo cáo như *Báo cáo tổng quát về quyền con người (UPR) lần thứ 3 của các tổ chức phi chính phủ* (2013); *Báo cáo bóng lần thứ 3 về thực hiện Công ước của Liên Hợp Quốc về xóa bỏ tất cả các hình thức phân biệt đối xử chống lại phụ nữ (CEDAW)* (2014); *Báo cáo phân tích tình hình trẻ em Việt Nam* (2017); *Báo cáo về tình hình thực hiện quyền trẻ em tại Việt Nam từ 2015 đến nay* (2018) gửi một số tổ chức liên quan như Văn phòng Cao ủy của Liên Hợp quốc.

Đặc biệt kể từ khi vai trò tham gia giám sát của Hội BVQTEVN được quy định trong Điều 92 Luật Trẻ em, Hội BVQTEVN đã được mời tham gia một số đoàn giám sát của Bộ và Ủy ban Quốc hội: Lãnh đạo Hội BVQTEVN tham gia đoàn kiểm tra liên ngành do Bộ LĐTBXH chủ trì đi kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác trẻ em tại tỉnh Sóc Trăng, Hậu Giang (2017); phối hợp với Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tiến hành hoạt động giám sát thực hiện Luật Trẻ em 2016 và các chính sách hiện hành liên quan đến trẻ em tại TP. HCM và Hà Nội (2017); tham gia đoàn khảo sát của Ủy ban VHGD TNTNND của Quốc hội về phát triển toàn diện trẻ em tại Gia Lai, Kon Tum và Điện Biên (2018). Lãnh đạo Hội BVQTEVN tham gia các Đoàn giám sát về chính sách của Phụ nữ và trẻ em do Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tổ chức.

Hội BVQTEVN đã tăng cường nâng cao năng lực cho các thành viên tham gia một số mô hình để góp phần thu thập thông tin cho công tác vận động chính sách liên quan tới trẻ em như mô hình *Luật sư, luật gia và Hội thẩm nhân dân tham gia bảo vệ quyền trẻ em* nhằm tổng hợp phân tích các vụ việc vi phạm quyền trẻ em mà Hội BVQTEVN tiếp nhận để làm cơ sở dữ liệu tham gia vận động chính sách; mô hình *CLB Nhà báo bảo vệ quyền trẻ em, CLB Phóng viên nhỏ* tiếp tục được duy trì tập trung phản ánh về thực tiễn tình hình trẻ em từ cộng đồng để từ đó Hội BVQTEVN có thêm những thông tin tham khảo mang tính đa chiều trong việc đưa ra khuyến nghị đối với các văn bản, chính sách có liên quan.

Tùy thuộc vào hoàn cảnh cụ thể, các Hội địa phương đã tham gia vào công tác vận động chính sách và giám sát ở các cấp độ khác nhau: Tỉnh Hội Bắc Giang được đoàn giám sát của Ban Văn hóa xã hội - HĐND tỉnh về đầu tư xây dựng và quản lý các điểm vui chơi giải trí cho trẻ em (2013); giám sát, đánh giá kết quả thực hiện quyền khai sinh cho trẻ em tại xã Tam Dị (huyện Lục Nam); thành Hội Đà Nẵng tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành về công tác trẻ em tại cơ sở; tỉnh Hội Thừa Thiên Huế tham gia góp ý cho Sở LĐTBXH về kế hoạch thực hiện Quyền tham gia của trẻ em ở tỉnh giai đoạn 2016 – 2020 và tham gia góp ý cho Ban Văn hóa xã hội - HĐND tỉnh về việc lồng ghép các hoạt động về Quyền trẻ em vào chương trình kinh tế xã hội; tỉnh Hội Thanh Hóa giám sát thực hiện Luật Trẻ em và chính sách liên quan quyền trẻ em tại 11 huyện (2016)...

3. Công tác truyền thông

Nhận thức rõ vai trò của truyền thông góp phần quan trọng trong việc phát triển Hội viên và tổ chức Hội, phổ biến chính sách pháp luật đối với trẻ em và phát huy ảnh hưởng của Hội BVQTEVN trong cộng đồng, nên Hội BVQTEVN đã tập trung:

3.1. Tổ chức nhiều hình thức truyền thông tại cộng đồng

Hội BVQTEVN đã triển khai được 256 cuộc truyền thông tại cộng đồng cho tổng số 41.550 người lớn và trẻ em với nhiều nội dung như Luật Trẻ em, kỹ năng làm việc với trẻ em, phòng chống xâm hại và bạo lực với trẻ em... thông qua các hình thức phong phú. Phối hợp với một số đơn vị tổ chức gần 30 cuộc truyền thông về Luật Trẻ em 2016, Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 16/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phòng chống xâm hại tình dục trẻ em cho 8.437 người lớn và trẻ em tại 5 tỉnh thành phía Nam là TP HCM, Long An, Tây Ninh, Bến Tre và Trà Vinh.

Tăng cường sự tham gia của trẻ em thông qua hoạt động mô hình CLB Phóng viên nhỏ. Trong thời gian qua Hội BVQTEVN đã phối hợp thành lập 02 Câu lạc bộ Phóng viên nhỏ tại trường PTCS Nguyễn Đình Chiểu, Hà Nội và Câu lạc bộ Phóng viên nhỏ tại thành phố Hải Phòng với 50 trẻ em tham gia; tổ chức hướng dẫn và đăng tải hơn 200 bài viết của thành viên Câu lạc bộ Phóng viên nhỏ; đăng tải 12 bài viết của trẻ em trong bản tin “Đại biểu dân cử với trẻ em” của Quốc hội; in cuốn sách “Biến đổi khí hậu dưới góc nhìn của trẻ em” gồm hơn 50 bài viết của các em phóng viên nhỏ; thực hiện 01 phim ngắn về vấn đề biến đổi khí hậu tại TP. Hồ Chí Minh; triển khai dự án “Cộng đồng bảo vệ trẻ em trên mạng”; tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các em cho hoạt động tham vấn về giám sát thực hiện quyền trẻ em tại Việt Nam khảo sát lấy ý kiến trẻ em tại nhiều tỉnh phía Nam về dự thảo Luật Trẻ em, đã có 80 em được khảo sát lấy ý kiến, cử trẻ em tham gia Diễn đàn trẻ em quốc gia năm 2015.

3.2. Phát biểu chính kiến của Hội BVQTEVN trên các phương tiện truyền thông đại chúng

Trong nhiệm kỳ vừa qua lãnh đạo Hội đã phát biểu chính kiến trên các phương tiện thông tin đại chúng với 120 lượt trả lời phỏng vấn của các đơn vị báo chí như chương trình Thời sự Chuyển động 24h VTV1, Chương trình “90 phút để hiểu” của Đài Truyền hình Việt Nam, Chương trình “An ninh toàn cảnh” của Kênh An ninh TV, Chương trình “1 giờ đường dây nóng” của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài PT-TH Hà Nội, Truyền hình Quốc hội, Đài Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh - HTV9, Đài Tiếng nói nhân dân TP HCM và nhiều báo in, báo điện tử khác như Công an nhân dân, Nhân dân, Hà Nội Mới, Thanh niên, Công an TP HCM, Pháp luật TP HCM... Nội dung trả lời tập trung vào Luật Trẻ em, Luật Hình sự, vấn đề phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em, quyền riêng tư của trẻ em... Sau khi có ý kiến của Hội về các vụ việc liên quan tới vi phạm quyền trẻ em gây bức xúc trong dư luận trên các phương tiện truyền thông, các cơ quan chức năng đã vào cuộc và có nhiều tác động đối với sự việc theo hướng quyền của trẻ em được bảo vệ một cách tích cực hơn .

3.3. Hoạt động của trang website

Trong 5 năm qua, Website treemviet.vn của Hội BVQTEVN đã 5 lần thay đổi giao diện để phù hợp với nội dung và tăng tính sinh động hấp dẫn bạn đọc. Trang web đã đăng tải 9865 tin bài liên quan đến bảo vệ trẻ em, gắn kết chặt chẽ với trang website của các địa phương để chia sẻ thông tin và triển khai hoạt động thu hút hơn 1.002.541 lượt truy cập. Nội dung trang web tập trung đưa các thông tin liên quan tới hoạt động của Hội BVQTEVN tại địa phương, các văn bản, chính sách liên quan tới trẻ em, kỹ năng sống, hoạt động can thiệp bảo vệ quyền trẻ em của Hội BVQTEVN, các bài phát biểu, trả lời báo chí của lãnh đạo Hội BVQTEVN trong các vụ việc vi phạm quyền trẻ em và nhiều thông tin liên quan tới trẻ em đăng tải trên các trang báo chính thống. Đặc biệt chuyên mục bạn đọc cũng đã đăng tải đơn thư của công dân tới Hội BVQTEVN và công văn, khuyến nghị mà Hội BVQTEVN gửi tới các cơ quan chức năng đề nghị giải quyết các nội dung liên quan tới bảo vệ quyền trẻ em cũng được đăng tải trên trang website.

3.4. Biên tập, in ấn tài liệu truyền thông

Trong nhiệm kỳ vừa qua, Hội BVQTEVN đã in và phát hành 14.500 tờ rơi, bản tin nội bộ, 2000 tài liệu "Chúng ta có thể", 2000 cuốn tài liệu về bảo vệ an toàn cho trẻ khi sử dụng mạng internet, 2500 tờ rơi về Quyền được học tập của trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em, 2000 cuốn tài liệu tham khảo và tờ gấp về phòng chống bạo lực với trẻ em; 20 video clip giới thiệu về Hội BVQTEVN, các hoạt động trao quà, sự kiện dành cho trẻ em Chương trình buffer chạy vận động xây cầu, mở tim cho trẻ em... in 200 cuốn tài liệu về "*Luật Trẻ em và những quy định của pháp luật liên quan đến việc thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em*" để phát cho các Hội địa phương và chi hội địa phương, in 500 cuốn tài liệu "Kỷ luật tích cực" để phát cho cha mẹ tại cộng đồng. Tài liệu tham khảo từ các dự án cũng được Hội BVQTEVN tổng hợp và phát hành như 2000 cuốn sách có nội dung về Nghiên cứu những ảnh hưởng của một số phong tục tập quán của các dân tộc thiểu số đến sự chuyên cần học tập của trẻ em tại xã Nghĩa Sơn và Nậm Lành, huyện Văn Chấn, Yên Bái; 3000 tờ rơi tuyên truyền về quyền trẻ em cho trẻ em vùng dự án tại Yên Bái.

4. Công tác tư vấn, hỗ trợ bảo vệ quyền trẻ em.

4.1. Công tác tư vấn

Từ năm 2013 đến năm 2018, Hội Bảo vệ quyền trẻ em các cấp đã tiếp nhận trên 1000 đơn thư và thông tin của trẻ em cần bảo vệ và can thiệp. Hội BVQTEVN đã tiếp nhận trên 500 đơn thư, email, điện thoại trực tiếp... của công dân phản ánh và nhờ tư vấn về các vấn đề liên quan đến vi phạm quyền trẻ em. Hội BVQTEVN đã hỗ trợ, xử lý và gửi công văn kiến nghị tới các cơ quan Nhà

nước có liên quan đề nghị giải quyết 294 trường hợp và vụ việc. Các đối tượng tìm tới Hội BVQTEVN để nhận được sự giúp đỡ có sự đa dạng cả về độ tuổi và giới tính, có cả đơn thư của trẻ em gửi đến đề nghị can thiệp và giúp đỡ. Phần lớn các trường hợp, Hội BVQTEVN đều có công văn gửi đi các cơ quan chức năng có thẩm quyền và tỉ lệ nhận được phản hồi ngày càng được nâng cao (trên 70 % vụ việc nhận được phản hồi của các cơ quan tổ chức).

Hội cũng đã triển khai 167 buổi tư vấn tâm lý và pháp luật cho 287 trẻ em và 250 người lớn tại cộng đồng.

Tại các địa phương, tỉnh Hội cũng thường xuyên tổ chức các buổi tư vấn tại cộng đồng với nhiều hình thức khác nhau như qua điện thoại, email, trực tiếp tới người dân qua phòng tư vấn hoặc bàn tư vấn đặt tại khu dân cư, trường học. Có khoảng 1.359 cuộc tư vấn về tâm lý và pháp luật được tổ chức cho 5.658 trẻ em và 2.333 người lớn thuộc các nhóm đối tượng như cha mẹ, người chăm sóc trẻ (ông/bà/chú/bác/cô...) và cán bộ xã hội liên quan tới trẻ em với nhiều nội dung tư vấn như làm giấy khai sinh cho trẻ, thủ tục xin nhận con nuôi, quyền nuôi con sau ly hôn, quyền thừa kế sử dụng đất, thủ tục cho trẻ mồ côi được vào Trung tâm công tác xã hội, quy định pháp luật về phòng chống tội phạm xâm hại và bạo lực trẻ em; vi phạm pháp luật trên môi trường mạng...

Đặc biệt, Chi hội Luật sư bảo vệ quyền trẻ em TP HCM hoạt động khá hiệu quả trong công tác tư vấn, truyền thông về Luật Trẻ em và kỹ năng bảo vệ cho trẻ em. Trong 2 năm 2016-2017 đã tổ chức được gần 40 phiên tòa giả định cho khoảng 64.000 học sinh THCS và THPT trên địa bàn thành phố. Đồng thời cũng tổ chức được 1 cuộc nói chuyện trực tiếp và trả lời trực tiếp với trẻ em có sự tham gia của 2 luật sư tư vấn các trường hợp liên quan tới Luật Trẻ em cho 200 trẻ em tại TP HCM. Thông qua đó hiệu quả truyền thông và tư vấn tại cộng đồng được nâng cao.

4.2. Hoạt động can thiệp trong bảo vệ trẻ em

Hội BVQTEVN đã hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu về các vụ việc mà Hội BVQTEVN đã tiếp nhận và xử lý, tiếp tục cập nhật theo từng năm. Từ những tổng hợp phân tích các vụ việc vi phạm quyền trẻ em mà Hội BVQTEVN tiếp nhận trở thành cơ sở dữ liệu để Hội BVQTEVN tham gia vận động chính sách; tiếp tục giám sát việc thực hiện các quyền của trẻ em, phát hiện, cung cấp thông tin về vi phạm quyền trẻ em và phối hợp cùng các cơ quan chức năng tham gia giải quyết nhằm bảo vệ quyền của các trẻ em liên quan.

Mô hình Luật sư, Luật gia và Hội thẩm nhân dân tham gia bảo vệ quyền trẻ em với hơn 30 thành viên đã có nhiều hoạt động thiết thực tại 8 tỉnh/TP trong công tác bảo vệ trẻ em. Các thành viên trong mô hình hoạt động thiết thực và hiệu quả tại các tỉnh/TP như Hà Nội, TP HCM, Đà Nẵng, Bắc Giang và Bến Tre.

Riêng Cơ quan Thường trực phía Nam của Hội BVQTEVN tại TP HCM có cán bộ là thành viên Hội thẩm nhân dân đã tham gia xét xử 16 vụ án có liên quan đến trẻ em (trong đó có 5 vụ xâm hại tình dục trẻ em, 01 vụ bảo mẫu giết hại trẻ em và 10 vụ là cướp tài sản liên quan tới trẻ dưới 18 tuổi); bào chữa miễn phí cho 01 vụ bị cáo là người chưa thành niên trong vụ án “*Trộm cắp tài sản*” tại Quận 3. Ngoài ra Chi hội Luật sư bảo vệ quyền trẻ em TP HCM đã cử Luật sư tham gia bảo vệ quyền lợi của trẻ em trước các phiên Tòa cho 15 trường hợp trẻ em bị bạo hành và xâm hại tình dục trên địa bàn TP HCM và các tỉnh lân cận.

5. Hợp tác quốc tế

Với định hướng mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế trong và ngoài nước để huy động nguồn lực nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Hội BVQTEVN đồng thời nâng cao vị thế của Hội BVQTEVN tại các diễn đàn, hội nghị quốc tế trong lĩnh vực trẻ em, 5 năm qua Hội BVQTEVN đã đón tiếp 27 đoàn khách quốc tế đến làm việc với nhiều nội dung khác nhau như Đoàn công tác của Viện Nghiên cứu Nhân quyền của Phillipin; đoàn của Trung tâm giao lưu văn hóa thanh niên Seoul (MIZY) Hàn Quốc đến giao lưu và tặng giày trong khuôn khổ chương trình “*Những đôi giày hy vọng*”; Liên đoàn Bóng đá Na Uy- Dự án “Bóng đá cộng đồng tại Việt Nam”... Ngoài ra Hội BVQTEVN cũng thường xuyên có những buổi làm việc trao đổi thông tin và tham gia các hội nghị, hội thảo, diễn đàn của những đối tác chiến lược của Hội BVQTEVN trong khu vực như Liên minh quyền trẻ em châu Á, tổ chức cứu trợ trẻ em (SC khu vực và SC Thụy Điển), Plan khu vực...

Hội BVQTEVN cũng đã cử 57 đoàn đại biểu tham dự các hội nghị, hội thảo tại các nước như Thái Lan, Indonesia, Philippin, Colombia, Bungari, Singapore, Malaysia, Na Uy, Bosnia Herzegovina... và có 5 đoàn đại biểu trẻ em tham dự diễn đàn trẻ em châu Á, tham vấn trẻ em về bảo vệ trẻ em trên mạng tại Philippin, Indonesia và Thái Lan.

Là thành viên của Liên minh Quyền trẻ em châu Á, Hội BVQTEVN có những đóng góp trong xây dựng các chương trình, dự án liên quan đến trẻ em tầm khu vực để tham mưu cho Hội đồng ACWC như vấn đề mạng lưới bảo vệ trẻ em; chương trình cho trẻ em khuyết tật; sự tham gia của trẻ em; phòng chống buôn bán trẻ em... Bên cạnh đó, Hội BVQTEVN đã hỗ trợ và cử đại diện trẻ em Việt Nam tham dự “*Gặp gỡ trẻ em khu vực*” tại Thái Lan, Indonesia do Liên minh quyền trẻ em châu Á tổ chức; hưởng ứng chiến dịch “*Lên tiếng*” của khu vực bằng cách hỗ trợ 02 nhóm trẻ em triển khai tại Hà Nội, Quảng Bình. Từ đó thúc đẩy sự tham gia của trẻ em trong các hoạt động quốc tế do Liên minh tổ chức.

Đặc biệt, trong nhiệm kỳ 2, ngoài những đối tác lâu năm của Hội BVQTEVN như Unicef, Plan tại Việt Nam, SC... Hội BVQTEVN cũng mở rộng

mối quan hệ với các đối tác mới, trở thành thành viên của mạng lưới quốc tế về “*Chấm dứt mại dâm trẻ em, khiêu dâm trẻ em và buôn bán trẻ em cho mục đích tình dục*” từ năm 2016 và có nhiều hoạt động hỗ trợ, phối hợp như kết nối và giới thiệu ứng viên tham dự Hội thảo khu vực về “*Luật pháp Quốc gia về Ngăn chặn và Chống xâm hại tình dục trẻ em trực tuyến trong ASEAN*”, kết nối và giới thiệu đại biểu tham dự Tham vấn với các nhà lãnh đạo Phật giáo khu vực Mekong và Sri Lanka trong phòng chống bạo lực đối với trẻ em, chia sẻ về các cải cách luật pháp thời gian qua tại Việt Nam (Bộ luật Hình sự...); phối hợp với tổ chức VN Project (Hoa Kỳ) tổ chức hội thảo, tập huấn về kiến thức và kỹ năng chăm sóc trẻ tự kỷ...

Một số dự án nhận nguồn tài trợ của nước ngoài đã được Hội BVQTEVN triển khai có hiệu quả như dự án “*Thúc đẩy và bảo vệ quyền trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt dựa vào cộng đồng*” với nguồn của AC Thụy Điển (2013-2014); Dự án thực hiện xuất bản và phát hành hơn 20.000 cuốn sách mỏng thân thiện “*Quyền trẻ em, Quyền của chúng mình*” chuyển thể từ Công ước quốc tế về quyền trẻ em sang tiếng Việt, tiếng Khomer, tiếng Ê đê và tiếng H’Mông do Đại sứ quán Na Uy tài trợ (2014-2015); dự án “*Nâng cao năng lực cho luật sư, luật gia nhằm bảo vệ quyền trẻ em*” do Sứ quán Mỹ tài trợ (2014-2015); dự án “*Khuyến khích sự tham gia của các tổ chức xã hội, đoàn thể và học sinh trong việc thúc đẩy giáo dục chất lượng, gìn giữ bản sắc văn hóa trong trường học*” do Liên minh Châu Âu tài trợ (2015-2018); dự án “*Tăng cường năng lực các tổ chức xã hội về Quản trị Quyền trẻ em*” do SC Sida tài trợ (2017-2018)...

6. Các chương trình, sự kiện hỗ trợ cho trẻ em

Từ năm 2014 đến 2018, Hội BVQTEVN phối hợp với các cơ quan liên quan và các địa phương tổ chức Chương trình “*Thắp sáng những ước mơ*” thường niên tại Hà Nội, TP HCM, Bến Tre và Đà Nẵng. Chương trình đã huy động được tổng số tiền và hiện vật trị giá 8.883.500.000 đồng, có hơn 13.000 trẻ em được hưởng lợi trực tiếp từ Chương trình.

Chương trình trao quà Tết cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn cũng được thực hiện thường niên. Hội BVQTEVN và các tỉnh Hội ở địa phương đã vận động được khoảng 16.550.000.000 đ trao quà Tết cho gần 10.000 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại hơn 20 tỉnh/thành phố trong cả nước như Lai Châu, Yên Bái, Sơn La, Điện Biên, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Hà Nội, Thanh Hóa, Quảng Nam, Bình Thuận, Lâm Đồng và TP HCM...

Ngoài ra, các Hội địa phương chủ động tổ chức các sự kiện dành riêng cho trẻ em nhân dịp Tết nguyên Đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1.6 và Trung thu như chương trình “*Chia sẻ yêu thương*” của Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP HCM, chương trình “*Chắp cánh ước mơ*” của Hội tỉnh Bắc Giang; chương trình “*Ngày Hội tuổi thơ*” của TP Đà Nẵng và nhiều tỉnh Hội khác đã huy động được tổng số

tiền và hiện vật trị giá trên 30 tỷ đồng, có hơn 50.000 trẻ em được hưởng lợi trực tiếp từ các Chương trình này.

Chương trình “*Bảo vệ trẻ em có nguy cơ bỏ học*” từ năm 2014-2018 của Công ty CP-SXTMDV Ngọc Tùng tài trợ đã trao 2.710 suất học bổng, 2.710 phần quà và 63 xe đạp cho trẻ em một số tỉnh thành phía Nam như Trà Vinh, Tây Ninh, TP HCM... được triển khai hiệu quả với tổng trị giá 3.461.250.000 đồng đã giúp cho hàng nghìn trẻ em được tiếp tục đến trường.

Với mục tiêu bảo vệ trẻ em trước nguy cơ bị đuối nước ở các tỉnh miền Tây, Hội BVQTEVN đã triển khai chương trình “*Phòng chống đuối nước bảo vệ sinh mạng trẻ em*” xây 85 cầu (khoảng 100.000.000đ/cây cầu) và 2 hồ bơi tổng trị giá 10.650.000.000 đồng tại các tỉnh Sóc Trăng, Vĩnh Long, Quảng Ngãi... Chương trình đã góp phần giảm thiểu nguy cơ đuối nước của trẻ em, tạo điều kiện cho các em được sống trong một môi trường an toàn, lành mạnh. Bên cạnh đó, Hội BVQTEVN cũng thực hiện chương trình “*Nước sạch cho phụ nữ và trẻ em*” hỗ trợ kinh phí xây 57 giếng nước tại Trà Vinh và Sóc Trăng với tổng chi phí 348.500.000 đồng, giúp cho trẻ em có nguồn nước sạch để sử dụng trong sinh hoạt hàng ngày.

Hội BVQTEVN cũng đã vận động các nhà tài trợ để xây 34 căn nhà tình thương cho phụ nữ và trẻ em với tổng trị giá 180.000.000 đồng.

7. Vận động nguồn lực

Trong nhiệm kỳ vừa qua, mặc dù công tác vận động nguồn lực còn khó khăn, huy động kinh phí từ các dự án, các nhà tài trợ còn chưa thực sự hiệu quả nhưng dưới sự chỉ đạo của lãnh đạo của Hội BVQTEVN, lãnh đạo các Hội địa phương cùng với nỗ lực và tâm huyết của cán bộ Hội, các cộng tác viên, tình nguyện viên, tổng kinh phí Hội BVQTEVN và các Hội địa phương đã vận động được trong nhiệm kỳ vừa qua là **327.664.178.817 đồng** (*Ba trăm hai mươi bảy tỷ sáu trăm sáu mươi bốn triệu một trăm bảy mươi tám nghìn tám trăm mười bảy đồng*) trong đó Hội BVQTEVN vận động được **53.752.360.713 đồng** (*Năm mươi ba tỷ bảy trăm năm mươi hai triệu ba trăm sáu mươi nghìn bảy trăm mười ba đồng*), các Hội địa phương vận động được **273.911.818.104 đồng** (*Hai trăm bảy mươi ba tỷ chín trăm mười một triệu tám trăm mười tám nghìn một trăm linh bốn đồng*). Tổng cộng có gần **1,5 triệu** trẻ em được hưởng lợi từ các nguồn trên.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Với kết quả đạt được trong 5 năm qua, tình hình của Hội BVQTEVN trên tất cả các mặt đã phát triển đúng hướng mà Tầm nhìn và Chiến lược phát triển tổ chức Hội BVQTEVN đến năm 2020 đã đề ra. Điều này đã tạo chuyển biến rõ nét về vị thế pháp lý và tham gia giám sát, phản biện chính sách bảo vệ quyền trẻ em;

tổ chức Hội ở các địa phương được phát triển rộng khắp ở các 3 miền Bắc, Trung, Nam đạt được 6/9 mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội lần thứ II đề ra. Nhờ đó Hội BVQTEVN đã góp phần làm cho cộng đồng xã hội có sự thay đổi nhận thức về quyền trẻ em và có sự lên tiếng bảo vệ quyền trẻ em, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần làm cho các đối tượng trẻ em yếu thế giảm bớt sự thiệt thòi, tiến tới mọi trẻ em đều được hưởng quyền của mình. Tuy nhiên, để trở thành một tổ chức xã hội chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả về bảo vệ quyền trẻ em, Hội BVQTEVN cần tiếp tục nỗ lực, phát triển tổ chức, cải tiến đổi mới nội dung, hình thức hoạt động cho phù hợp với tình hình mới và yêu cầu, nhiệm vụ mới mà luật pháp quy định.

Việc ban hành Luật Trẻ em trong đó có quy định chức năng, nhiệm vụ của Hội BVQTEVN tại Khoản 4 Điều 92 đã tạo điều kiện để Hội BVQTEVN đẩy mạnh công tác vận động xây dựng cơ sở Hội BVQTEVN trên cơ sở ghép công tác bảo vệ trẻ em với các Hội BVQTEVN có chức năng, nhiệm vụ tương đồng và triển khai các hoạt động, dự án liên quan tới chăm sóc, bảo vệ trẻ em tại cộng đồng. Bên cạnh đó Hội BVQTEVN cũng đã nâng cao được vị thế nên được các bộ ngành, Ủy ban của Quốc hội coi trọng trong quá trình tham vấn ý kiến của Hội BVQTEVN vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình chính sách liên quan tới trẻ em. Hội BVQTEVN đã trở thành địa chỉ tin cậy của người dân đặc biệt là sự tham gia hỗ trợ tích cực của Hội BVQTEVN trong việc lên tiếng và có những hành động cụ thể để bảo vệ trẻ em đặc biệt là những em là nạn nhân của bạo hành, xâm hại.

Tuy nhiên do cả nguyên nhân chủ quan và khách quan, Hội BVQTEVN đã rất cố gắng nhưng có 3 mục tiêu đề ra chưa đạt được là: chỉ có 30% Hội viên được tập huấn bồi dưỡng về kỹ năng làm việc với trẻ em và hoạt động bảo vệ quyền trẻ em; chưa xây dựng mạng CRnet vững mạnh, trở thành mạng xã hội có tiếng nói trọng lượng trong tham gia xây dựng và phản biện chính sách bảo vệ quyền trẻ em và chưa tổ chức được mô hình Dịch vụ bảo vệ trẻ em tại cộng đồng.

Một trong những khó khăn của nhiệm kỳ qua chính là việc thiếu cán bộ chủ chốt có kinh nghiệm trong lĩnh vực trẻ em nên hoạt động của nhiều Hội địa phương chưa thực sự hiệu quả khiến cho công tác tiếp cận thông tin và đóng góp ý kiến của Hội BVQTEVN vào các văn bản, chính sách liên quan tới trẻ em và lên tiếng trước các vụ việc vi phạm quyền trẻ em ở các địa phương còn hạn chế; sự tham gia hoạt động của một số Ủy viên BCH chưa tích cực.

Chất lượng, hiệu quả hoạt động kết nối giữa hội với các tổ chức xã hội trong nước và quốc tế về thông tin, vận động chính sách, vận động nguồn lực trong và ngoài nước còn hạn chế. Điều này tác động trực tiếp tới việc triển khai Nghị quyết Đại hội, các chương trình công tác hàng năm, cũng như sự chủ động nguồn lực

cho công tác phát triển Hội BVQTEVN theo định hướng nhiệm kỳ 5 năm hoặc lâu hơn.

Bài học kinh nghiệm

Trước những kết quả đạt được và khó khăn, thách thức của hoạt động Hội BVQTEVN trong nhiệm kỳ vừa qua, một số bài học kinh nghiệm cũng được rút ra như:

1. Có sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, của cấp Ủy, Bộ LĐTBXH, chính quyền địa phương, sự linh hoạt của Hội BVQTEVN, sự nhiệt tình, tâm huyết, chủ động với công việc của lãnh đạo địa phương nên công tác phát triển tổ chức Hội ở các địa phương, hoạt động của các cơ sở Hội đạt kết quả tích cực và tập hợp được nhiều lực lượng trong xã hội cùng tham gia;

2. Cần tập trung xây dựng và phát triển các mô hình hoạt động hiệu quả như mô hình Luật sư, luật gia và hội thẩm nhân dân, CLB Phóng viên nhỏ, CLB Nhà báo vì trẻ em, Chi hội Luật sư bảo vệ quyền trẻ em... đến các địa phương để tăng cường công tác bảo vệ trẻ em dựa vào cộng đồng;

3. Cần có cơ chế phối hợp rộng rãi với các cơ quan, tổ chức có liên quan đến bảo vệ trẻ em để thúc đẩy công tác bảo vệ trẻ em cùng hành động vì mục tiêu chung;

4. Kịp thời nắm bắt thông tin liên quan tới tình hình trẻ em ở các địa phương để từ đó đưa ra chính kiến, khuyến nghị đến các cơ quan chức năng để xử lý kịp thời, hiệu quả đảm bảo công bằng và bảo vệ tốt nhất quyền lợi chính đáng của trẻ em đặc biệt là những trẻ em là nạn nhân của các vụ bạo hành, xâm hại xảy ra tại các địa phương. Những thông tin thu thập được từ thực tiễn cần được tổng kết, phân tích, đánh giá để có những khuyến nghị xác đáng gửi tới các nhà hoạch định chính sách để đảm bảo cho các chính sách, chương trình bảo vệ, chăm sóc trẻ em khi đi vào thực tiễn sẽ mang lại hiệu quả cao;

5. Công tác truyền thông quảng bá hoạt động của Hội BVQTEVN và các Hội địa phương cần được quan tâm chú trọng hơn, cần xây dựng thành chiến lược truyền thông của Hội BVQTEVN và về Hội BVQTEVN.

Phần thứ hai:

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ III (2018-2023)

Mặc dù tình hình kinh tế - xã hội trong nước tiếp tục phát triển thuận lợi, nhưng trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực có chuyển biến nhanh, diễn biến phức tạp, khó lường, cơ hội và thách thức đan xen, tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu có nhiều diễn biến phức tạp, bộ máy hành chính trong nước tiếp tục

được sắp xếp, kiện toàn... Điều này đã có tác động tích cực lẫn thách thức đến tình hình trẻ em cũng như công tác hỗ trợ, giáo dục và bảo vệ trẻ em nói chung và sự phát triển tổ chức, hoạt động của Hội BVQTEVN nói riêng.

Tuy nhiên, Hội BVQTEVN có những thuận lợi cơ bản về mặt pháp lý, về cơ chế là thành viên trong Ủy ban quốc gia về trẻ em và có những uy tín, bài học kinh nghiệm được tích lũy trong 10 năm qua. Vì vậy trong nhiệm kỳ tới đòi hỏi Hội BVQTEVN phải tiếp tục phát huy thành tựu, nâng cao năng lực, chất lượng hoạt động, giữ vững mục tiêu, phương hướng chiến lược đồng thời mạnh dạn đổi mới cách tiếp cận, chủ động tích cực, linh hoạt về biện pháp và hình thức hoạt động cho phù hợp với hoàn cảnh mới.

I. Phương hướng chung

Tổ chức thực hiện có hiệu quả những quy định về trách nhiệm của Hội BVQTEVN tại Khoản 4, Điều 92, Luật Trẻ em (cụ thể là: *“có trách nhiệm tổ chức việc kết nối, thu thập thông tin, kiến nghị của các tổ chức xã hội và của trẻ em chuyển đến các cơ quan nhà nước để góp ý, tư vấn cho việc xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật về quyền trẻ em; tham gia giám sát thực hiện quyền trẻ em; phát biểu chính kiến và kiến nghị của Hội đối với các cơ quan nhà nước có liên quan về các vấn đề về trẻ em và việc vi phạm pháp luật về trẻ em”*); đẩy mạnh việc phát triển và nâng cao năng lực, chất lượng hoạt động của tổ chức Hội BVQTEVN; đổi mới công tác truyền thông, hình ảnh, uy tín của Hội BVQTEVN; tăng cường quan hệ hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước xây dựng thực hiện chiến lược vận động nguồn lực bền vững cho công tác hỗ trợ chăm sóc, bảo vệ quyền trẻ em và hoạt động của Hội BVQTEVN nhằm mục tiêu phấn đấu để Hội BVQTEVN trở thành tổ chức xã hội chuyên nghiệp trong bảo vệ quyền trẻ em.

II. Mục tiêu cụ thể

1. Phấn đấu hết nhiệm kỳ III tăng thêm từ 15-20 Hội, Chi hội địa phương;
2. Trên 50% cán bộ Hội địa phương được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực bảo vệ quyền trẻ em; tăng 10% số hội viên so với nhiệm kỳ II.
3. Tăng 10% số người lớn và trẻ em tại cộng đồng được truyền thông về pháp luật và những văn bản, chính sách liên quan tới bảo vệ quyền trẻ em bằng nhiều hình thức khác nhau.
4. Phấn đấu vận động nguồn lực từ các tổ chức quốc tế, các nhà tài trợ của Hội BVQTEVN và các Hội địa phương trong nhiệm kỳ III từ 400-500 tỷ, tăng 5% so với nhiệm kỳ II.

5. Trên 2 triệu trẻ em được hưởng lợi từ các sự kiện, chương trình do Hội BVQTEVN triển khai.

6. Chủ động đề xuất và tham gia 100% các đoàn giám sát của cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội (khi được mời) về việc thực hiện quyền trẻ em; tổ chức, tham gia giám sát 100% tỉnh Hội (giám sát nội bộ).

7. Tổ chức xây dựng và thực hiện một số mô hình cung cấp dịch vụ nâng cao năng lực, dịch vụ tư vấn bảo vệ quyền trẻ em, dịch vụ hỗ trợ đối tượng trẻ em thiệt thòi cần bảo vệ...

8. Nâng cao chất lượng, hiệu quả và tính chuyên nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ phát biểu chính kiến và kiến nghị của Hội BVQTEVN đối với các cơ quan Nhà nước có liên quan đến các vấn đề về trẻ em và vụ việc vi phạm pháp luật về trẻ em.

III. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1. Thực hiện các nhiệm vụ được quy định trong Khoản 4 Điều 92 Luật Trẻ em.

1.1. Kết nối, thu thập thông tin, kiến nghị của các tổ chức xã hội và của trẻ em chuyển đến các cơ quan Nhà nước để góp ý, tư vấn cho việc xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật về quyền trẻ em.

Kết nối với cơ quan Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội hoạt động vì trẻ em, mạng bảo vệ quyền trẻ em (Crnet), các tổ chức quốc tế trong và ngoài nước, các cơ quan báo chí truyền thông đại chúng, các tổ chức Hội địa phương... thu thập thông tin, phát hiện những bất cập, nguyên nhân, hạn chế trong việc thực hiện quyền trẻ em để tham gia góp ý, tư vấn trong xây dựng và phản biện các chính sách, chương trình, pháp luật về quyền trẻ em; đưa vận động chính sách thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các cơ sở Hội tại địa phương trên cơ sở nâng cao nhận thức và năng lực cho cán bộ Hội ở địa phương.

Xây dựng phần mềm quản lý thông tin, dữ liệu của Hội BVQTEVN (khi có đủ điều kiện); xây dựng biểu mẫu thu thập, tổng hợp thông tin định kỳ hàng năm. Thu thập thông tin liên quan tới thực hiện quyền trẻ em bằng nhiều hình thức như: đơn thư công dân, các phương tiện truyền thông đại chúng, các nghiên cứu và khảo sát của các tổ chức khác liên quan tới trẻ em, ý kiến trẻ em về những vấn đề mà trẻ em quan tâm tại các diễn đàn trẻ em, tại các sự kiện dành cho trẻ em...; duy trì và nâng cao chất lượng Diễn đàn đối thoại, vận động chính sách hàng năm giữa Hội BVQTEVN, với các cơ quan Nhà nước. Xây dựng bản báo cáo định kỳ hàng năm của Hội về các vấn đề liên quan tới trẻ em và vi phạm pháp luật về trẻ em đối với các cơ quan Nhà nước có liên quan đồng thời đưa ra chính kiến và kiến nghị của Hội BVQTEVN gửi đến Ủy ban Quốc gia về trẻ em; thu thập thông tin về kế

hoạch xây dựng luật của Quốc hội nhiệm kỳ 5 năm và hàng năm... để xây dựng kế hoạch vận động chính sách của Hội BVQTEVN theo nhiệm kỳ và hàng năm.

1.2. Tham gia giám sát thực hiện quyền trẻ em

Phát hiện những bất cập, nguyên nhân, hạn chế trong quá trình thực hiện quy định pháp luật và các chính sách liên quan tới trẻ em trong thực tiễn. Từ đó đưa ra những khuyến nghị đối với các cơ quan có thẩm quyền để góp phần thúc đẩy việc thực thi quyền trẻ em hiệu quả.

Tham gia đầy đủ và chủ động đề nghị tham gia các đoàn giám sát của Quốc hội, của các cơ quan, tổ chức, các đoàn kiểm tra liên ngành, UBND, HĐND các cấp...; chủ động tổ chức khảo sát tình hình trẻ em tại cơ sở, quy mô và vấn đề tùy thuộc vào nguồn lực và thực tiễn tại địa phương; xây dựng các dự án/chương trình tìm nguồn hỗ trợ từ các đối tác trong và ngoài nước để tổ chức khảo sát, nghiên cứu tình hình thực hiện quyền trẻ em tại địa phương theo từng nhiệm kỳ hoặc từng vấn đề nổi cộm tại địa phương; nghiên cứu, cải tiến các bộ công cụ giám sát và đánh giá trong lĩnh vực bảo vệ quyền trẻ em, việc thực thi Luật Trẻ em, Công ước LHQ về quyền trẻ em, các chính sách, pháp luật liên quan đến trẻ em...; chủ động giám sát thông qua việc giải quyết, xét xử của tòa án, việc thực thi của các cơ quan giám sát và thông tin trên các phương tiện truyền thông đại chúng; tăng cường kiểm tra, đôn đốc các Chi hội, Trung tâm trực thuộc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

1.3. Phát biểu chính kiến và kiến nghị của Hội BVQTEVN đối với các cơ quan Nhà nước có liên quan về các vấn đề về trẻ em và việc vi phạm pháp luật về trẻ em.

Dựa trên nguyên tắc đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho trẻ em, Hội BVQTEVN đưa ra những kiến nghị cụ thể, sát thực với tình hình thực hiện quyền trẻ em để gửi tới các cơ quan Nhà nước. Đồng thời Hội BVQTEVN chủ động phát biểu chính kiến trong các vụ việc vi phạm quyền trẻ em xảy ra tại cộng đồng để đảm bảo quyền và lợi ích của các em đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em là nạn nhân của bạo hành, xâm hại. Tận dụng cơ hội phát biểu trên các phương tiện truyền thông đại chúng để phổ biến, tư vấn về bảo vệ trẻ em.

Thường xuyên theo dõi, nắm vững tình hình vi phạm quyền trẻ em được nêu trên báo chí, kiến nghị các cơ quan có liên quan giải quyết theo thẩm quyền; theo dõi, phát hiện các trường hợp giải quyết các vụ việc xâm hại trẻ em không đúng pháp luật, phát biểu chính kiến hoặc kiến nghị giải quyết đúng quy định; tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn bản pháp luật của cơ quan Nhà nước, các chương trình chính sách liên quan tới trẻ em; phát biểu chính kiến dựa trên bằng chứng xác thực và theo đúng quy định của pháp luật thông qua các văn bản chính thức gửi tới các cơ quan chức năng liên quan và trả lời phỏng vấn trên

các loại hình báo chí; xây dựng mạng lưới bảo vệ quyền trẻ em trên các phương tiện thông tin báo chí và các Trung tâm bảo vệ quyền trẻ em ở các địa phương; đề xuất hoặc tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ quyền trẻ em nhằm triển khai các hoạt động của Hội BVQTEVN đảm bảo căn cứ khoa học và thực tiễn.

2. Tổ chức thí điểm tiến tới mở rộng thực hiện các mô hình cung cấp dịch vụ của Hội BVQTEVN. Trước tiên là tập trung xây dựng mô hình cung cấp dịch vụ nâng cao năng lực bảo vệ quyền trẻ em, dịch vụ tư vấn pháp luật, hỗ trợ bảo vệ quyền trẻ em và vận động, phối hợp với các tổ chức, cá nhân triển khai mô hình dịch vụ hỗ trợ chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em cần được bảo vệ.

Nâng cao chất lượng chăm sóc, bảo vệ trẻ em của các tổ chức, cá nhân làm việc về trẻ em thông qua cung cấp dịch vụ tập huấn về kỹ năng làm việc với trẻ em, kỹ năng truyền thông thân thiện với trẻ em, kiến thức về pháp luật và quyền trẻ em, kỹ năng tư vấn pháp luật và tư vấn tâm lý cho trẻ em, kỹ năng hỗ trợ trẻ em tại cộng đồng...; trở thành địa chỉ tin cậy để tư vấn, hỗ trợ cho trẻ em và gia đình trẻ đặc biệt là trong các vụ việc vi phạm quyền trẻ em; phấn đấu có nguồn thu đầy đủ cho hoạt động của Hội chuyên nghiệp và hiệu quả hơn.

Chủ động đề xuất với Chính phủ, Bộ LĐTBXH tạo điều kiện để Hội BVQTEVN được thí điểm thực hiện các hoạt động dịch vụ theo sự ủy quyền, hỗ trợ của Chính phủ, các cấp chính quyền, cơ quan quản lý Nhà nước; cung cấp dịch vụ theo yêu cầu cụ thể của địa phương; xây dựng Trung tâm tư vấn, trung tâm đào tạo kỹ năng do Hội BVQTEVN quản lý; kết nối với các đơn vị khác như Trung tâm dạy kỹ năng sống cho trẻ em, các trường học, các CLB dành cho trẻ em và cha mẹ để xây dựng các chương trình phối hợp, tập huấn kiến thức về quyền trẻ em, kỹ năng sống cho trẻ em và kỹ năng dành cho người lớn (người chăm sóc trẻ, người làm công tác trẻ em, tình nguyện viên...); phát huy vai trò của Hội thẩm nhân dân, luật sư để phát hiện, tư vấn và hỗ trợ trực tiếp hoặc gián tiếp cho trẻ em; mở rộng mạng lưới, hướng dẫn, tăng cường mối quan hệ với văn phòng luật sư các tỉnh, thành phố để hỗ trợ bảo vệ quyền trẻ em.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Hội.

Tiếp tục vận động các tỉnh/thành lập Hội cấp tỉnh bằng nhiều hình thức, đa dạng các mô hình tổ chức Hội như Hội ghép với các Hội có chức năng, nhiệm vụ tương đồng, liên Chi hội; chú trọng kết nối với các tổ chức Hội địa phương, các tổ chức xã hội hoạt động vì trẻ em nhằm mở rộng mạng BVQTE hỗ trợ cho việc phát triển tổ chức, nâng cao năng lực và kết nối mạng lưới ở các địa phương; tổng kết đánh giá việc thực hiện chiến lược của Hội đến năm 2020.

Kiến toàn bộ máy cơ quan Thường trực, hoạt động theo quy chế, phân công, phân cấp cụ thể; nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ và chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm cho cán bộ chuyên trách của Hội BVQTEVN; xác định rõ trách nhiệm của từng cán bộ, hội viên trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ quyền trẻ em.

Tăng cường hợp tác với các cơ quan Nhà nước, các Bộ như Bộ LĐTBXH, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Công an..., các Ủy ban của Quốc hội như Ủy ban VHGD TNTNND, Ủy ban Các vấn đề xã hội... Đồng thời chủ động phối hợp, ký kết chương trình hành động với các tổ chức chính trị xã hội như TW Đoàn TNCS HCM, Hội LHPNVN, các thành viên Mạng Crnet... để nâng cao hiệu quả hoạt động vì trẻ em.

Tăng cường chất lượng tập huấn, nâng cao trình độ cho cán bộ Hội các cấp về kiến thức liên quan tới văn bản pháp luật, chương trình chính sách liên quan tới trẻ em và kỹ năng làm việc với trẻ em của các Hội viên, cộng tác viên, tình nguyện viên tại cơ sở thông qua tập huấn, hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm; vận dụng mạng xã hội trong việc nâng cao năng lực, tham quan học tập kinh nghiệm giữa các Hội địa phương; tổ chức 3 đợt tập huấn cho 3 vùng Bắc – Trung – Nam, mỗi đợt 2- 3 ngày theo từng nhiệm kỳ cụ thể; huy động nguồn lực thực hiện nhiệm vụ nâng cao năng lực; học tập kinh nghiệm các tổ chức liên quan trong việc phát triển tổ chức, nâng cao năng lực và kết nối mạng lưới.

4. Công tác truyền thông

Đây là một nhiệm vụ quan trọng làm cho Hội viên và cộng đồng xã hội hiểu biết về luật pháp, chính sách đối với trẻ em đồng thời giúp trẻ em, các gia đình và xã hội hiểu biết về tổ chức Hội BVQTEVN, các hoạt động của Hội BVQTEVN, vai trò, chức năng và nhiệm vụ của Hội BVQTEVN đã được quy định trong Luật Trẻ em 2016. Từ đó tăng cường sức mạnh nguồn lực từ cộng đồng để góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ trẻ em trong cuộc sống.

Đẩy mạnh hoạt động truyền thông tại cộng đồng để nâng cao nhận thức của cha mẹ và mọi người dân về vai trò và trách nhiệm trong công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em; duy trì và đổi mới, mở rộng việc tổ chức các sự kiện cho trẻ em đặc biệt là cho trẻ em ở các vùng khó khăn; củng cố, xây dựng các loại hình CLB bảo vệ quyền trẻ em như CLB Nhà báo BVQTE, Phóng viên nhỏ, kết nối trẻ em... ở TW và địa phương; từng bước xây dựng trang website treemviet.vn thành tờ báo điện tử - tiếng nói của Hội BVQTEVN để thu hút bạn đọc số lượng cao và là diễn đàn của những người yêu trẻ, tâm huyết bảo vệ quyền trẻ em; tăng cường tập hợp các mô hình, kinh nghiệm tốt, sản xuất các sản phẩm truyền thông, in các loại tài liệu kỹ năng, nghiệp vụ về bảo vệ quyền trẻ em.

5. Hợp tác quốc tế

Chia sẻ kinh nghiệm hoạt động, hợp tác kỹ thuật và bổ sung nguồn lực cho các hoạt động bảo vệ quyền trẻ em; tranh thủ nguồn lực của các tổ chức quốc tế trong và ngoài nước để đẩy mạnh hoạt động của Hội BVQTEVN vì quyền lợi của trẻ em tại các vùng miền của cả nước; nâng cao vai trò, vị thế của Hội BVQTEVN với tư cách một tổ chức xã hội chuyên nghiệp có uy tín làm về trẻ em của Hội BVQTEVN, đại diện cho Việt Nam trong mạng lưới các tổ chức quốc tế về trẻ em mà Hội BVQTEVN là thành viên.

Đề xuất mỗi năm có ít nhất 5 dự án tìm nguồn hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế có các mối quan hệ truyền thống đang hoạt động tại Việt Nam như SCI, Plan, World Vision, Child Fund, CRS, UNICEF... để có sự hỗ trợ về kỹ thuật và tài chính; duy trì và phát triển hợp tác với các nước trong khu vực như CRA, ECPAT... và tìm kiếm sự hợp tác song phương với các quốc gia có quan hệ ưu tiên với Việt Nam như Nhật Bản, Hàn Quốc...; đồng thời lập kế hoạch phối hợp sớm với cơ quan Nhà nước về việc thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao theo như trách nhiệm và vai trò của Hội BVQTEVN đã được quy định trong Luật Trẻ em 2016.

6. Vận động nguồn lực

Phân đầu vận động nguồn lực của Hội BVQTEVN và các Hội địa phương trong nhiệm kỳ III là từ 400-500 tỷ đồng (bao gồm tiền và hiện vật) thông qua việc xây dựng các dự án, ủng hộ, quyên góp của các doanh nghiệp, nhà hảo tâm... tổ chức các hoạt động của Hội BVQTEVN góp phần làm cho hàng nghìn trẻ em và gia đình được hưởng lợi từ các dự án, từ nguồn các cơ quan Chính phủ trước hết là Bộ LĐTBXH; từ Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố; các tổ chức quốc tế trong và ngoài nước.

Bên cạnh đó cũng cần tập trung để vận động nguồn nhân lực hỗ trợ cho hoạt động của Hội BVQTEVN và công tác trẻ em như xây dựng mạng lưới cộng tác viên là những người có kinh nghiệm, nhiệt tình trong công tác trẻ em; các chuyên gia trong nhiều lĩnh vực liên quan tới luật, tư vấn tâm lý, hỗ trợ trẻ em, những người làm công tác xã hội, truyền thông... để góp phần hỗ trợ trẻ em theo điều kiện thực tế và các trường hợp trẻ em bị vi phạm quyền xảy ra ở địa phương.

Trong tình hình mới đặc biệt là vai trò của Hội BVQTEVN đã được ghi nhận trong Luật Trẻ em 2016, hoạt động của Hội sẽ có những điều kiện thuận lợi để triển khai và phát triển tổ chức Hội tại các địa phương, góp phần thúc đẩy công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại cơ sở đạt kết quả tích cực.

Dù còn nhiều khó khăn, thách thức, Đại hội tin tưởng với sự quan tâm lãnh đạo của Đảng, Nhà Nước, Quốc hội, Chính Phủ, các cấp ủy, chính quyền, sự chỉ đạo, điều hành sáng tạo của BCH, sự quan tâm phối hợp của các cơ quan ban,

ngành, Mặt trận, đoàn thể, sự nhiệt tình, tâm huyết, trí tuệ của các Hội địa phương, cán bộ, Hội viên... chúng ta sẽ thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra. Đại hội kêu gọi các cơ quan, tổ chức, cá nhân hãy **“*Chung tâm, chung trí, chung sức*”** với Hội BVQTEVN vì sự phát triển toàn diện của trẻ em Việt Nam.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (để b/c);
- Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ LĐ-TB&XH;
- Vụ Phi chính phủ - Bộ Nội vụ;
- Lưu VP Hội.

Nguyễn Thị Thanh Hòa

